

Số: 80/2021/QĐST-HNGĐ

K, ngày 02 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2021/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Đăng Kh; ĐKHKT: Tổ Kha L, phường Nam S, quận K, thành phố H;

Bị đơn: Bà Bùi Thị Kim Th; ĐKHKT: Tổ Kha L, phường Nam S, quận K, thành phố H;

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, điểm đ khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Đăng Kh và bà Bùi Thị Kim Th.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Đăng Kh và bà Bùi Thị Kim Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Đăng Kh và bà Bùi Thị Kim Th có 02 con chung là Lê Đăng Kh, sinh ngày 28/01/2003 và Lê Anh T, sinh ngày 07/5/2007. Giao cho bà Bùi Thị Kim Th được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Anh T cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, con Lê Đăng Kh đã trưởng thành ông Kh và bà Th không yêu cầu Toà án giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Kh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Lê Anh Th, mức cấp dưỡng là 2000.000đ(Hai triệu đồng)/ 1 tháng, kể từ tháng 7 năm 2021 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung:

Về tài sản chung: Tài sản chung của vợ chồng gồm: diện tích đất là 80m², tài sản trên đất là 01 nhà 02 tầng, tại thửa đất số 106 – 01, tờ bản đồ số: Na.S – 303591 – 3-(c); địa chỉ: Số 82 Nguyễn M (Cũ là Tổ 22, khu dân cư số 4), phường Nam S, quận K, thành phố H. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH00035/NaS được Ủy ban nhân dân quận K cấp ngày 31/3/2010 mang tên ông Lê Đăng Kh và bà Bùi Thị Kim Th. Toàn bộ tài sản chung của vợ chồng có giá trị là 2.400.000.000 đồng (Hai tỷ bốn trăm triệu đồng).

Ông Kh được quyền quản lý sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng là diện tích đất là 80m² và tài sản trên đất là 01 nhà 02 tầng, tại thửa đất số 106 – 01, tờ bản đồ số: Na.S – 303591 – 3-(c); địa chỉ: Số 82 Nguyễn M (Cũ là Tổ 22, khu dân cư số 4), phường Nam S, quận K, thành phố H). Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH00035/NaS được Ủy ban nhân dân quận K cấp ngày 31/3/2010 mang tên ông Lê Đăng Kh và bà Bùi Thị Kim Th.

Ông K có trách nhiệm thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho bà Th là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Thời gian thanh toán là: Ngày 29/6/2021.

Sau khi ông Kh thanh toán xong số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng), bà Th phải có trách nhiệm giao toàn bộ giấy tờ có liên quan đến nhà đất nêu trên cho ông Kh và cùng ông Kh làm thủ tục sang tên toàn bộ tài sản nêu trên cho ông Kh.

Về công nợ chung: Ông Lê Đăng Kh và bà Bùi Thị Kim Th không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Ông Lê Đăng Kh và bà Bùi Thị Kim Th mỗi người phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của ông Lê Đăng Kh nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm

năm mươi nghìn) đồng. Ông Lê Đăng Kh phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0015241 ngày 15/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H, ông Kh đã nộp đủ tiền án phí. Hoàn trả bà Bùi Thị Kim Th 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng tiền án phí yêu cầu chia tài sản khi ly hôn đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0015317 ngày 25/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Ph .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP H;
- TANDTP H;
- UBND xã H huyện A (nay là huyện An D), TP. H; (KH:12/5/2002);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương